

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 9 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét Tờ trình số 538/TTr-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 là 874.513 triệu đồng, trong đó:

a) Vốn đầu tư công là 756.813 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương là 180.640 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 576.173 triệu đồng (đã được cân đối bố trí tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

b) Vốn sự nghiệp là 117.700 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương là 58.850 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 58.850 triệu đồng.

2. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

Tổng kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 là 874.513 triệu đồng, trong đó:

a) Vốn đầu tư công là 756.813 triệu đồng:

- Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 02 huyện thực hiện bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 là 51.763 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn ngân sách trung ương là 12.302 triệu đồng.

+ Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 39.461 triệu đồng (đã được cân đối bố trí tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 33 xã điểm phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh là 601.599 triệu đồng (đảm bảo theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó:

+ Nguồn ngân sách trung ương là 64.887 triệu đồng (đã bao gồm 24.289 triệu đồng vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022).

+ Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 536.712 triệu đồng (đã được cân đối bố trí tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 60 xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn trước năm 2021 là 54.706 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương (đã bao gồm 36.252 triệu đồng vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022).

- Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 23 xã còn lại phấn đấu hoàn thành nông thôn mới sau năm 2025 là 48.745 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương (đã bao gồm 25.679 triệu đồng vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022).

b) Vốn sự nghiệp là 117.700 triệu đồng:

- Nguồn ngân sách trung ương là 58.850 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 58.850 triệu đồng.

(Kế hoạch vốn chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2022 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang, Website tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-M.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung